

Hà Nội, ngày 02 tháng 8 năm 2023

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị, nhà cung cấp.

Bệnh viện Quân y 103 có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm trang thiết bị vật tư cho Đảo Nam Yết với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Tên đơn vị nhận báo giá: Bệnh viện Quân y 103.

2. Thông tin liên hệ tiếp nhận báo giá:

Mọi chi tiết xin liên hệ: Ks Nguyễn Như Sáng, SĐT: 0966668103, Địa chỉ email: Sang.nguyennhu87@gmail.com;

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Trang bị/Bệnh viện Quân y 103. Đ/c: 261 Phùng Hưng - Phúc La - Hà Đông - Hà Nội.

- Nhận qua email: Sang.nguyennhu87@gmail.com;

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ ngày 4/8/2023 đến hết ngày 4/8/2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 4/8/2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị/vật tư:

STT	Danh mục	ĐVT	SL	Yêu cầu cấu hình kỹ thuật
1	Băng cuộn	Cuộn	50	Thành phần: Gạc sợi dệt, cotton. Độ thấm dịch tốt. Kích thước: $\geq(7\text{cm} \times 500\text{cm})$
2	Băng dính cá nhân	Cái	200	Vải co giãn, keo oxid kẽm, gạc thấm hút ở giữa phủ lớp chống dính, kích thước: $\geq(2\text{cm} \times 6\text{cm})$
3	Băng dính co giãn tương đương	Cuộn	10	Tính chất hóa học: Sợi polyester, Keo dính phủ đều, Thấm hơi nước. Kích thước: $\geq(10\text{cm} \times 250\text{cm})$
4	Băng dính giấy cuộn	Cuộn	20	Lớp keo dính phủ đều. Kích thước: $\geq(1.25\text{cm} \times 500\text{cm})$
5	Băng keo chun co giãn	Cuộn	20	Băng thun phủ lớp keo Oxide kẽm không dùng dung môi. Kích thước: $\geq(8\text{cm} \times 450\text{cm})$
6	Gạc cầu da khoa	Gói	50	Kích thước đường kính: $\geq(40\text{mm})$; số lớp: ≥ 1 lớp; Sản phẩm đã được tiệt trùng. Nguyên liệu gạc hút nước.
7	Gạc gói vô trùng	Gói	100	Kích thước: $\geq(10\text{cm} \times 10\text{cm})$; số lớp: ≥ 8 lớp. Gạc được dệt từ sợi cotton. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng.

8	Gạc Meche phẫu thuật	Gói	20	Chất liệu cotton. Độ acid và độ kiềm: Đạt trung tính; - Kích thước: $\geq(3,5\text{cm} \times 80\text{cm})$; số lớp: ≥ 4 lớp
9	Gạc phẫu thuật ổ bụng vô trùng	Gói	20	Chất liệu cotton. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. - Kích thước: $\geq(30\text{cm} \times 40\text{cm})$; số lớp: ≥ 6 lớp
10	Bơm tiêm nhựa 10ml	Cái	200	Bằng nhựa y tế, khử vô trùng bằng khí EO. Dùng 1 lần. Túi 1 bơm kèm kim. Dung tích: 10 ml
11	Bơm tiêm nhựa 1ml	Cái	100	Bằng nhựa y tế, khử vô trùng bằng khí EO. Dùng 1 lần. Túi 1 bơm kèm kim; Dung tích: 1ml
12	Bơm tiêm nhựa 20ml	Cái	100	Bằng nhựa y tế, khử vô trùng bằng khí EO. Dùng 1 lần. Túi 1 bơm kèm kim. Dung tích: 20ml
13	Bơm tiêm nhựa 50ml đầu to	Cái	25	Bằng nhựa y tế, khử vô trùng bằng khí EO. Dùng 1 lần. Túi 1 bơm kèm kim. Dung tích: 50ml, loại đầu to
14	Bơm tiêm nhựa 50ml đầu nhỏ	Cái	50	Bằng nhựa y tế, khử vô trùng bằng khí EO. Dùng 1 lần. Túi 1 bơm kèm kim. Dung tích: 50ml, loại đầu nhỏ
15	Bơm tiêm nhựa 5ml	Cái	200	Bằng nhựa y tế, khử vô trùng bằng khí EO. Dùng 1 lần. Túi 1 bơm kèm kim. Dung tích: 5ml
16	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi số 3/0 kim phủ silicon	Sợi	24	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi; số 3/0; dài: $\geq 90\text{cm}$; 2 kim tròn 1/2 vòng tròn; dài: 26mm. Kim phủ Silicone.
17	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi số 4/0 kim phủ silicon	Sợi	24	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi; số 4/0; dài: $\geq 90\text{cm}$; 2 kim tròn 1/2 vòng tròn; dài: 26mm. Kim phủ Silicone.
18	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi số 5/0 kim phủ silicon	Sợi	24	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi; số 5/0; dài: $\geq 75\text{cm}$; 2 kim tròn 3/8 vòng tròn; dài: 12mm. Kim phủ Silicone.
19	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi số 6/0 kim phủ silicon	Sợi	24	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi; số 6/0; dài: $\geq 75\text{cm}$; 2 kim tròn 3/8 vòng tròn; dài: 10mm. Kim phủ Silicone.
20	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi số 7/0 kim phủ silicon	Sợi	24	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi; số 7/0 dài: $\geq 75\text{cm}$; 2 kim tròn 3/8 vòng tròn; dài: 10mm. Kim phủ Silicone.

21	Chỉ Nylon đơn sợi số 1 kim phủ silicon	Sợi	36	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi; số 1/0; dài: ≥ 75 cm. Kim tam giác 3/8 vòng tròn; dài: 30mm; kim phủ silicone.
22	Chỉ Nylon đơn sợi số 2/0 kim phủ silicon	Sợi	36	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi; số 2/0; dài: 75cm. Kim tam giác 3/8 vòng tròn; dài: 24mm; kim phủ silicone.
23	Chỉ Nylon đơn sợi số 3/0 kim phủ silicon	Sợi	36	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi; số 3/0 dài: ≥ 75 cm. Kim tam giác 3/8 vòng tròn; dài: 24mm; kim phủ silicone.
24	Chỉ Nylon đơn sợi số 4/0 kim phủ silicon	Sợi	36	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi; số 4/0; dài: ≥ 75 cm. Kim tam giác 3/8 vòng tròn; dài: 19mm; kim phủ silicone.
25	Chỉ tan tổng hợp sợi bền số 1 kim phủ silicon	Sợi	36	Chỉ tan; số 1/0; dài: ≥ 90 cm. Kim tròn 1/2 phủ silicone vòng tròn; dài: 40mm; kim được làm bằng thép không gỉ.
26	Chỉ tan tổng hợp sợi bền số 2/0 kim phủ silicon	Sợi	72	Chỉ tan; số 2/0; dài: ≥ 70 cm, kim tròn 1/2 phủ silicone vòng tròn; dài: 26mm, kim bằng thép không gỉ.
27	Chỉ tan tổng hợp sợi bền số 3/0 kim phủ silicon	Sợi	72	Chỉ tan; số 3/0 dài: ≥ 70 cm, kim tròn phủ silicone 1/2 vòng tròn dài: 26mm, kim bằng thép không gỉ, độ đàn hồi cao.
28	Chỉ tan tổng hợp sợi bền số 4/0 kim phủ silicon	Sợi	36	Chỉ tan; số 4/0; dài: ≥ 70 cm; kim tròn 1/2 phủ silicone vòng tròn; dài: 17mm, kim bằng thép không gỉ.
29	Dây hút dịch có lỗ kiểm soát các cỡ	Cái	20	Chất liệu PVC y tế; mềm; dài: ≥ 50 cm; đã tiệt trùng. Các cỡ.
30	Dây nối bơm tiêm điện	Cái	20	Dây nối bơm tiêm điện; dài: ≥ 140 cm, đường kính: ≤ 0.9 mm.
31	Dây truyền máu	Dây	20	Có bầu đếm giọt, có lọc, dây chống vặn xoắn, vô trùng.
32	Găng tay phẫu thuật vô trùng	Đôi	400	Chất liệu đàn hồi, tiệt trùng 1 đôi/túi; Các cỡ
33	Khay quả đậu	Cái	2	Chất liệu thép không gỉ. Kiểu dáng hình quả đậu thành đứng; các cỡ.
34	Kim luồn tĩnh mạch ngoại vi các cỡ	Cái	250	Chất liệu Catheter ETFE hoặc tương đương, vô khuẩn; bảo quản bằng ống nhựa.
35	Băng bột bó	Cuộn	100	Thành phần: Thạch cao và gạc Kích thước: $\geq (10\text{cm} \times 360\text{cm})$
36	Ống dẫn lưu phổi Argyl các cỡ	Cái	30	Chất liệu PVC hoặc tương đương không có DEHP. Có một đầu thon dần giúp nối dễ dàng với bình hút dịch. Một đầu có đánh số để xác định độ sâu của vị trí chọc tới. Các cỡ.
37	Ống hút dịch đầu tròn	Cái	20	Chất liệu nhựa; đầu có lỗ nhỏ.

38	Ống nội khí quản các cỡ	Cái	30	Chất liệu PVC cao cấp hoặc tương đương có đường cảm quang, đầu ống vát mài nhẵn, có bóng hoặc không có bóng chèn. Chiều dày bóng: $\leq 0,05\text{mm}$, xếp nếp với thành khí quản; Các cỡ
39	Tay dao mổ điện dùng một lần	Cái	20	Loại tay dao cho dao mổ cao tần 2 phím bấm; 3 chân cắm.
40	Ống nghiệm EDTA chống đông nút cao su	Ống	500	Kích thước: $\geq (12\text{mm} \times 75\text{mm})$, nắp cao su. * Có hóa chất kháng đông
41	Ống nghiệm Heparine chống đông nút nhựa (giá xếp)	Ống	500	Kích thước: $\geq (12\text{mm} \times 75\text{mm})$. * Dùng cho xét nghiệm Ion đồ * Hóa chất bên trong là chất kháng đông Heparin Lithium.
42	Pin trung	Cái	20	Điện áp: 1,5V; kích thước dài: 5cm; đường kính 26mm Hạn sử dụng: còn trên 1 năm
43	Đầu nối 1/4"	Cái	2	Cannulae đầu nối cỡ 1/4
44	Ống nội soi tai mũi họng	Cái	1	Ống soi 70 độ; chiều dài: $\geq 150\text{mm}$; đường kính: $\leq 4\text{mm}$
45	Đèn soi tai mũi họng	Cái	1	Đèn đội đầu; Cường độ sáng: $\geq 30000\text{ lux}$; Dung lượng pin: $\geq 2200\text{mA}$ Cấu hình: Bộ đèn chính: 01 cái; Pin: 01 cái; Nguồn sạc: 01 cái
46	Dụng cụ gấp dị vật họng	Cái	2	Dùng để gấp dị vật họng
47	Bóng đèn cực tím	Cái	2	Bóng đèn UV, chiều dài: 120cm

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế tại: Khoa Trang bị/Bệnh viện Quân y 103. Đ/c: 261 Phùng Hưng - Phúc La - Hà Đông - Hà Nội.

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc (để b/cáo);
- Ban Tài chính;
- Website BV;
- Lưu: VT, T/bi. S3.



Thiếu tướng Trần Viết Tiến